TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 309/2024/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thọ

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Hà Văn Hừng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 1949/2023/QĐST-HC ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật Tố tụng hành chính, đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính", giữa:

1. Người khởi kiện: Công ty cổ phần X

Địa chỉ trụ sở: Số C, đường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Văn T, chức vụ: Tổng giám đốc.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân Thành phố H

Địa chỉ trụ sở: Số H, đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Đơn kháng cáo ngày 10 tháng 11 năm 2023, Công ty cổ phần X kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm vì cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ vì thời hiệu khởi kiện đã hết là chưa đúng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty. Với lý do Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố H đã bị hủy bởi Bản án phúc thẩm số 370/2019/HC-PT ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nhưng Quyết định giám đốc thẩm số 30/2022/HC-GĐT ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân tối cao đã hủy Bản án phúc thẩm nêu trên nên Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của Ủy

ban nhân dân Thành phố H có khả năng ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến như sau: đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo của người khởi kiện, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số: 1949/2023/QĐST-HC ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

[1] Tại Đơn khởi kiện vào các ngày 27 tháng 02 và 17 tháng 3 năm 2015, Đơn khởi kiện bổ sung ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Công ty cổ phần X (sau đây viết tắt là Công ty X) yêu cầu Tòa án hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 6542/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 (sau đây viết tắt là Quyết định số 6542) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H, đồng thời xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 (sau đây viết tắt là Quyết định số 2900) của Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc thu hồi khu đất diện tích 224,5m^2 tại địa chỉ số A, đường C, phường C, Quận A.

[2] Nguồn gốc nhà, đất số A, đường C, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh có nguồn gốc là đất thổ cư thuộc một phần Bằng khoán số 327 lập bộ ngày 28/12/1967. Căn nhà được chuyển nhượng nhiều lần. Năm 1993, ông Vũ Hùng V và bà Phạm Thị Hồng Đ chuyển nhượng cho Công ty X. Sau đó, Công ty X đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất, từ đất thổ cư sang đất cơ sở sản xuất kinh doanh và đã được Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00005 ngày 24/01/2007 đối với diện tích 224,5m^2 đất, mục đích sử dụng là "đất cơ sở sản xuất kinh doanh".

Ngày 04/12/2006, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố H có Thông báo số 712/TB-VP, thông báo ý kiến của Phó Chủ tịch UBND thành phố, với nội dung: *"...Chấp thuận chủ trương việc Ủy ban nhân dân Quận A thực hiện dự án đầu tư xây dựng lại chung cư C, phường C, Quận A để chỉnh trang đô thị... với tổng diện tích khu đất thực hiện dự án khoảng 14.000m^2,"*. Ngày 07/7/2008, A ban hành Quyết định số 1107/2008/QĐ-UBND Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 phường C, Quận A.

Ngày 03/6/2013, Ủy ban nhân dân Thành phố H ban hành Quyết định số 2900/QĐ-UBND về việc thu hồi khu đất diện tích 224,5m^2 tại địa chỉ số A, đường C, phường C, Quận A. Ngày 03/12/2013, A ban hành Quyết định số

1934/QĐ-UBND Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, di dời để thu hồi mặt bằng tại địa chỉ số A, đường C, phường C, Quận A. Không đồng ý với các Quyết định bồi thường, Công ty X có đơn khiếu nại. Ngày 23/4/2014, Chủ tịch A ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 430/QĐ-UBND và ngày 31/12/2014, Chủ tịch UBND Thành phố H ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 6542/QĐ-UBND không công nhận nội dung khiếu nại của Công ty X.

[3] Quá trình giải quyết vụ án:

[3.1] Bản án hành chính sơ thẩm số 680/2017/HC-ST ngày 05/6/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Công ty X về việc hủy Quyết định số 6542. Trong đó có nhận định: *"Về kiến nghị xem xét hủy bỏ Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày của Ủy ban nhân dân Thành phố H: Như nhận định ở phần trên, dự án khu C tại phường C, Quận A thực hiện theo Văn bản số 96/UBND-ĐTMT ngày 10/01/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố…, nên việc Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 về thu hồi đất do Công ty cổ phần X đang quản ký sử dụng là không trái pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng không thể xem xét chấp nhận kiến nghị của người khởi kiện."*. Ngày 15/6/2017 Công ty X kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm.

Bản án hành chính phúc thẩm số 370/2019/HC-PT ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử, chấp nhận kháng cáo, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty X, sửa Bản án hành chính sơ thẩm. Hủy các Quyết định: Quyết định số 6542/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H, Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố H, Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 03/12/2013 Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3.2] Ngày 10/5/2022, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao có Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 04/2022/KN-HC kháng nghị đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 370/2019/HC-PT ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh theo thủ tục giám đốc thẩm.

Quyết định giám đốc thẩm số 30/2022/HC-GĐT, ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân tối cao đã tuyên hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 370/2019/HC-PT ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hành chính sơ thẩm số 680/2017/HC-ST ngày 05/6/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Giao hồ sơ vụ án cho

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật. Tại Quyết định giám đốc thẩm có nhận định: *"[4] Tòa án cấp sơ thẩm xác định Dự án này thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất là có căn cứ. Tuy nhiên, ngày 03/6/2013, Ủy ban nhân dân Thành phố H mới ban hành Quyết định số 2900/QĐ-UBND để thu hồi đất của Công ty X nhưng Ủy ban nhân dân Quận A lại áp giá bồi thường theo Phương án bồi thường đã được phê duyệt năm 2011 để phê duyệt bồi thường, hỗ trợ cho Công ty X là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghi định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư…." "...Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm bác đơn khởi kiện của Công ty X liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ là không đúng."*.

[4] Như vậy, cả hai Bản án sơ thẩm, phúc thẩm và Quyết định giám đốc thẩm đều có xem xét, nhận định đối với Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố H. Mặc khác, tại mục 5, phần V về Tố tụng hành chính của Giải đáp số 01/2017/GĐ-TANDTC, ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao, giải đáp "Một số vấn đề nghiệp vụ" có hướng dẫn thực hiện quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính. Đó là, trong quá trình xét xử, Hội đồng xét xử có thẩm quyền xem xét tính hợp pháp đối với tất cả các quyết định hành chính khác có liên quan đến quyết định hành chính bị khởi kiện mà không phụ thuộc vào việc các quyết định này còn hay hết thời hiệu khởi kiện.

Công ty X khởi kiện Quyết định 6542 về giải quyết khiếu nại, đồng thời yêu cầu Tòa án xem xét tính hợp pháp của Quyết định 2900 về thu hồi đất. Quyết định 2900 là Quyết định làm căn cứ để cơ quan hành chính Nhà nước ban hành các Quyết định bồi thường, hỗ trợ, di dời, quyết định giải quyết khiếu nại sau này. Chính vì vậy, đối chiếu hướng dẫn nêu trên thì Quyết định 2900 cần được xem xét trong cùng vụ án.

[5] Sau khi nhận lại hồ sơ vụ án theo Quyết định giám đốc thẩm số 30/2022/HC-GĐT, ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân tối cao. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý lại vụ án với số thụ lý số 11/2023/HCST ngày 16/01/2023.

Ngày 15/9/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 99/2023/QĐST-HC Tách vụ án hành chính thụ lý số 11/2023/HCST thành hai vụ án để giải quyết: *Vụ án thứ nhất* thụ lý số 11/2023/HCST ngày 16/01/2023 về việc "Khiếu kiện Quyết định hành chính" giải quyết các yêu cầu hủy Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 03/12/2013 Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ

Chí Minh; Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 6542/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H. *Vụ án thứ hai* thụ lý số 170/2023/TL.ST-HC ngày 19/9/2023 về việc "Khiếu kiện Quyết định hành chính" giải quyết yêu cầu hủy Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố H. Với lý do "*Để giải quyết vụ án được nhanh chóng, đúng pháp luật*".

Ngày 26/9/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 1949/2023/QĐST-HC Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 170/2023/TL.ST-HC ngày 19/9/2023 về việc "Khiếu kiện Quyết định hành chính" giải quyết yêu cầu hủy Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố H (vụ án thứ hai). Với lý do: *Thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại khoản 3 Điều 116 của Luật Tố Tụng hành chính*.

[6] Xét thấy: Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng. Bởi vì:

Như đã phân tích tại phần [4], theo quy định của pháp luật, Tòa án có thẩm quyền xem xét tính hợp pháp đối với tất cả các quyết định hành chính khác có liên quan đến quyết định hành chính bị khởi kiện mà không phụ thuộc vào việc các quyết định này còn hay hết thời hiệu khởi kiện. Đáng lẽ khi thụ lý lại vụ án theo thủ tục chung, Tòa án cấp sơ thẩm cần xem xét các Quyết định số 6542/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H, Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố H, Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 03/12/2013 Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh trong cùng một vụ án mới giải quyết nhanh chóng, triệt để, đúng pháp luật nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại tách thành hai vụ án để đình chỉ vụ án khiếu kiện Quyết định 2900 là ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

[7] Từ những phân tích trên, xét yêu cầu kháng cáo của Công ty X là có căn cứ, xét thấy cần thiết hủy Quyết định số 1949/2023/QĐST-HC về Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính, ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên Công ty X không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần X, có ông Cao Văn T, Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 1949/2023/QĐST-HC ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Công ty cổ phần X không phải chịu. Công ty cổ phần X được nhận lại tiền tạm ứng án phí kháng cáo 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0001099, ngày 06/12/2023 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
– Tòa án nhân dân tối cao (1);
– VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
– TAND TP.HCM (1);
– VKSND TP.HCM (1);
– Cục THADS TP.HCM (1);
– Các đương sự (2);
– Lưu: hồ sơ (1),VP(3),13b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồ Tâm Tú